TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **130**/2023/HSST
Ngày 26/ 10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Xuyến
2. Ông Nguyễn Thanh Bắc

- *Thư ký phiên toà:* Ông Vũ Thành Công, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 26/10/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đại Từ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2023/HSST ngày 4/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115 /2023/QĐXXST-HS ngày 12/ 10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Nguyễn Huy K**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1985; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Không; Con ông: Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1954; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1955; Vợ: Lý Thị T, sinh năm 1988; Có 01 con sinh năm 2013. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình.

+ Tiền án: 01: Tại Bản án số 71/HSST ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ - tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Huy K 25 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, án phí 200.000đ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2023. Chấp hành xong án phí ngày 14/9/2021. Bản án chưa được xóa án tích.

+ Tiền sự: Không.

+ Nhân thân: Tại Quyết định số 02 ngày 28/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Huy K. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng. Chấp hành xong ngày 02/10/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2023. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Đ - Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955
Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên
(Có mặt tại phiên toà)
Người làm chứng: Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1957
Địa chỉ: Số H, V, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.
(Vắng mặt tại phiên toà)
Người chứng kiến: Anh Trần Đình T1, sinh năm 1976
Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên
(Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 12/7/2023, Tổ công tác Công an thị trấn H - huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (Tổ công tác) tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự gần khu vực cây xăng M1 thuộc Tổ dân phố T - thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 01 người đàn ông mặc áo phông cộc tay, mầu ghi, quần đùi mầu xanh, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, mầu trắng - bạc, Biển kiểm soát (BKS): 29X9-7741 có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, người đàn ông chấp hành, khai tên là Nguyễn Huy K, sinh năm 1985, trú tại: xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó, K tự giác lấy từ trong túi quần đùi bên trái ra 01 gói giấy mầu trắng bên trong có chất bột mầu trắng, K khai nhận đó là chất ma túy loại Heroine của K mua về để sử dụng cho bản thân giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 (một) gói giấy mầu trắng bên trong có chứa chất bột mầu trắng. *(Niêm phong vào phong bì ký hiệu A);*

+ 01 xe mô tô Honda Lead, mầu trắng bạc, BKS: 29X9-7741. BL: 15-17).

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, ngày 12/7/2023 Công an thị trấn H đã chuyển hồ sơ, vật chứng, bàn giao đối tượng đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ để xử lý theo thẩm quyền. (BL: 18).

- Hồi 21 giờ 30 phút ngày 12/7/2023, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đ khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Nguyễn Huy K tại xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ gì. (BL: 22-23).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã phối hợp với Phòng K1 Công an tỉnh T tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Huy K: chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A có khối lượng: 0,105 gam. (*Niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 làm mẫu giám định)*. Vỏ giấy gói và vỏ phong bì A được niêm phong vào phong bì A2 để phục vụ công tác điều tra. (BL: 25).

Tại Bản kết luận giám định số 932 ngày 20/7/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh T kết luận: Số chất bột mầu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,105 gam.(BL: 26).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Huy K khai: Bản thân K là người nghiện ma túy, khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/7/2023, K đi xe buýt đến khu vực ngã ba B thuộc xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua chất ma túy về để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, K gặp và mua được 01 gói chất ma túy, loại heroine được gói bằng giấy mầu trắng, giá 100.000đ của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết. Sau khi mua được H1, K cầm gói Heroine đi về nhà. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 12/7/2023, K điều khiển xe mô tô Honda Lead, BKS: 29X9-7741 (là xe của bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1955, trú tại: xóm T, xã B, huyện Đ, là mẹ của K) đến thị trấn H để mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân (khi đi K mang theo gói Heroine). Khi K đi đến khu vực cây xăng M1 thuộc Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì gặp Tổ công tác Công an thị trấn H kiểm tra hành chính. Do biết bản thân đang tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, không thể che giấu được nên K tự giác lấy từ túi quần đùi bên trái của K đang mặc ra 01 gói Heroine giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. (BL: 55-66).

Lời khai nhận tội của Nguyễn Huy K là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ; kết luận giám định

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2; 01 xe mô tô Honda Lead, BKS: 29X9-7741. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý

Bản cáo trạng số 123/CT-VKSNĐT ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ truy tố Nguyễn Huy K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy K phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ

căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 12/7/2023, tại khu vực gần cây xăng M1 thuộc tổ dân phố T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Huy K đang tàng trữ trái phép 0,105 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an thị trấn H bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,105 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, H1...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác...

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Có 01 tiền án, bị Tòa án xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa được xoá án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *" Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 (bì niêm phong chứa chất ma tuý và vỏ bao mẫu) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với vật chứng 01 xe mô tô Honda Lead, BKS: 29X9-7741 là của bà Nguyễn Thị M. Ngày 12/7/2023, bà Nguyễn Thị M cho K mượn xe để sử dụng làm phương tiện đi lại, bà M không biết việc K đã sử dụng chiếc xe để đi mua ma tuý nên cần trả lại cho bà M.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Huy K khai nhận mua của một người đàn ông bán ma túy không rõ lai lịch, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Lead, BKS: 29X9-7741 là xe của bà Nguyễn Thị M (là mẹ bị cáo K) nhưng bà M không biết việc bị cáo K điều khiển xe mô tô đi mua chất ma tuý nên không xử lý đối với bà M.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Nguyễn Huy K** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Nguyễn Huy K 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2023.

Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0,093gam gam ma túy Heroine và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định và 01 bì niêm phong ký hiệu A2 chứa vỏ bì niêm phong ban đầu.

- Trả lại 01 xe mô tô chiếc xe Honda Lead, BKS: 29X9-7741 cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị M.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 116 ngày 03 /10/2023 giữa Cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Huy K phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKSND huyện Đại Từ;*
- *Công an huyện Đại Từ;*
- *Chi cục thi hành án huyện Đại Từ;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Bị cáo;NLQ.*
- *Lưu HS; lưu BP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Quyên